

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,163.12 +0.78%	229.50 +0.86%	87.02 +0.47%	37,361.12 -0.62%	35,619.18 -0.79%	16,571.68 -0.30%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Tín hiệu tăng trở lại"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +9 điểm (+0.78%) lên mức 1163.12 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 12 nghìn tỷ đồng, tăng 5.2% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng tương tự +8.89 điểm (+0.77%) lên mức 1170.19 điểm, trong đó ghi nhận 21 mã tăng, 5 mã tham chiếu và 4 mã giảm.

VN-Index lợi ngược dòng tăng gần 15 điểm từ vùng 1147, chủ yếu lực tăng đến từ nhóm VNMD (+1.45%), nhóm VN30 và VNSML đóng góp thấp hơn với lần lượt (+0.77%) và (+0.79%). Thống kê cho thấy các nhóm ngành tăng đồng đều, đứng đầu gồm Bán lẻ (+2.53%), Tài nguyên cơ bản (+2.38%), Dịch vụ tài chính (+1.51%); ngược lại, nhóm giảm điểm chiếm không đáng kể. Nhóm Ngân hàng tiếp tục thu hút dòng tiền lớn nhất. Các cổ phiếu tiêu biểu trong phiên gồm NKG (+6.87%), HSG (+6.02%), HDG (+6.52%), DBC (+5.23%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.78%), HNXIndex (+0.86%), UPCOMIndex (+0.48%), VN30 (+0.77%), HNX30 (+1.39%), VNMD (+1.45%), VNSML (+0.79%), VNDIAMOND (+0.85%), VNFINLEAD (+0.56%), VNCOND (+2.44%), VNCONS (+1.19%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm VHM (+1.12 điểm), HPG (+1 điểm), MSN (+0.53 điểm) trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm SSB (-0.21 điểm), TCB (-0.13 điểm), OCB (-0.1 điểm). Khối ngoại mua ròng với +148.6 tỷ đồng trong đó MWG chiếm phần lớn giá trị mua ròng với (+147.22 tỷ), STB (+75.77 tỷ), VPB (+50.83 tỷ). Các cổ phiếu bị nước ngoài bán ròng gồm SSI (-66.75 tỷ), VNM (-61.21 tỷ), KDH (-40 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch 16/01 chỉ số VN-Index kết phiên 1163 điểm, vị thế giá đóng trên MA10 ngày, lực mua chủ động phiên chiều có sự lan tỏa ở các nhóm ngành. Ngành Ngân hàng duy trì đà dẫn dắt thị trường, nhóm cổ phiếu Thép bắt đầu lên sau thời gian điều chỉnh đi ngang, nhóm cổ phiếu Bất động sản cho tín hiệu tạo đáy...

Xu hướng trên biểu đồ ngày cho tín hiệu tăng trở lại với dòng tiền chủ động mua vào. Phiên 17/01 thị trường duy trì lực mua và giá bắt đầu đi ngang quanh hộp; đây là tín hiệu nhịp của tăng mới.

Xét trên biểu đồ giao dịch nhỏ hơn, chỉ báo kỹ thuật (MACD, Stoch, RSI...) đã cho dấu hiệu kết thúc điều chỉnh ngắn hạn trên khung H1.

Như vậy kịch bản chúng tôi đánh giá cao là chỉ số trên biểu đồ ngày và H1 tiếp diễn tăng nhịp tiếp theo hướng tới vùng kháng cự 1184 +/- điểm. Tại vùng kháng cự này nhà đầu tư quan sát mức thanh khoản của VN-Index và cổ phiếu, cùng tâm lý hưng phấn của thị trường.

Ở kịch bản rủi ro trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index đã hồi phục 12 tuần, và tiến gần tới mốc kháng cự mạnh 1184-1197 điểm, gần với kênh xu hướng giảm dài hạn (trên hình đồ thị). Tại đây phản ứng của thị trường diễn biến khó lường, và có thể điều chỉnh rất nhanh.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index đã bắt đầu ra khỏi vùng giá tích lũy 1150-1160 điểm, với tín hiệu mua chủ động và có sự lan tỏa. Nhà đầu tư có thể giao dịch trong nhịp tăng tiếp theo với cổ phiếu, hướng tới vùng kháng cự 1184 - 1197 +/- điểm của VN-Index. Với nhà đầu tư có vị thế tốt thì chủ động thu gọn danh mục, đặt mức chặn lãi để tối đa hóa lợi nhuận nếu thị trường rơi và thể ròi ro.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là 1130 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo ngành hàng (12/01/2024)

TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Trung Quốc bắt đầu tích trữ cá tra cho Tết Nguyên đán
- IMF: AI tác động đến 40% việc làm toàn cầu
- Campuchia xuất khẩu lô gạo đầu tiên sang UAE

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Ban IV: Niềm tin của doanh nghiệp đã quay trở lại nhưng nội lực đã bị bào mòn
- TCH đăng ký làm dự án hơn 3 ngân tỷ đồng tại Hải Phòng
- PVS xin ý kiến cố đồng nhận gói thầu gần nửa tỷ USD

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

15/01/2024: Công bố danh mục ETF
18/01/2024: Đáo hạn HĐTL VN30

Chỉ số thị trường Việt Nam	16/01/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,163.12	0.78%	0.25%	4.23%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13,095.62	3.70%	-31.67%	-23.28%
HNX	229.50	0.86%	-1.64%	-0.80%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,096.97	-9.52%	-36.03%	-46.90%
Upcom	87.02	0.47%	-0.88%	1.16%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	804.43	66.53%	10.62%	12.41%
P/E VNindex (x)	14.04	0.79%	1.15%	4.46%
P/B VNindex (x)	1.73	0.58%	1.17%	4.22%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	HSG	29/12/2023	22,700	27,000	22,900	20,000	18.94%	0.88%	Nắm giữ
2	VIX	12/01/2024	17,200	20,000	17,050	16,000	16.28%	-0.87%	Nắm giữ
3	BVH	12/01/2024	42,000	48,000	41,000	37,000	14.29%	-2.38%	Nắm giữ
4	STB	17/01/2024	29,900	32,000	29,900	28,700	7.02%	0.00%	Mua
5	SHB	17/01/2024	12,200	14,000	12,200	11,800	14.75%	0.00%	Mua
6	HPG	17/01/2024	27,800	29,000	27,800	26,500	4.32%	0.00%	Mua
7	HDG	17/01/2024	26,150	29,000	26,150	24,400	10.90%	0.00%	Mua

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 MWG 3.26%	KDH -0.84%	CTG 6.26%	KDH -5.13%	MBB 19.11%	NVL -8.52%	
2 HPG 2.58%	TCB -0.44%	MBB 3.86%	NVL -3.76%	CTG 18.49%	KDH -7.79%	
3 VHM 2.52%	GAS -0.13%	VCB 3.69%	SAB -2.74%	BID 18.28%	GAS -4.30%	
4 PDR 2.41%	DBD -0.93%	TPB 3.62%	VIC -2.71%	ACB 14.67%	SAB -3.34%	
5 MSN 2.29%	VIB 2.87%	GVR -2.56%	HDB 13.82%	PLX -2.25%		

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 NKG 6.87%	PSH -4.88%	LGC 13.28%	PSH -13.43%	HNG 21.59%	PSH -28.77%	
2 HNA 6.84%	PGD -1.85%	STG 13.10%	VSC -10.71%	BMP 18.81%	VGC -10.21%	
3 STG 6.69%	SSB -1.50%	TRA 6.05%	HNG -9.04%	HCM 15.63%	GEX -8.70%	
4 HSG 6.02%	DBD -0.93%	PPC 6.04%	ANV -6.10%	TRA 15.25%	ITA -3.70%	
5 DBC 5.23%	APH -0.66%	NT2 5.06%	ORS -5.79%	TMP 15.20%	DBD -8.28%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SMC 7.00%	FDC -6.87%	AST 11.37%	COM -30.20%	FDC 30.00%	FIR -34.41%	
2 HDG 6.52%	TNC -6.86%	ADP 11.29%	FDC -27.44%	COM 21.65%	TNC -15.61%	
3 POM 5.69%	VPS -5.91%	PMG 11.24%	CCI -16.93%	HMC 20.90%	CIG -14.31%	
4 LEC 5.47%	CCI -5.23%	RAL 8.24%	FIR -16.40%	BMC 20.66%	TIP -12.64%	
5 BCE 5.26%	PMG -5.00%	SBA 7.51%	SSC -15.62%	ADP 17.45%	QCG -12.44%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	16/01/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16,571.68	-0.30%	-0.87%	1.06%
Dow Jones	37,361.12	-0.62%	-0.28%	3.08%
FTSE 100	7,558.34	-0.48%	-1.77%	0.39%
Nikkei 225	35,619.18	-0.79%	6.72%	6.37%
S&P 500	4,765.98	-0.37%	1.46%	3.73%
Tỷ giá				
USD/VND	24,500.00	0.12%	0.70%	0.93%
USD/JPY	147.14	0.97%	2.02%	-0.12%
GBP/USD	1.26	-0.79%	-0.79%	0.00%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.00%	0.93%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	77.73	-0.54%	2.12%	-0.44%
Khí tự nhiên	2.83	-8.41%	-5.03%	12.30%
Than	129.00	-0.65%	-1.90%	-4.44%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép	3,846.00	1.24%	0.08%	-0.72%
Đồng	3.76	0.80%	-1.31%	-1.57%
Bạc	23.17	-0.04%	0.39%	-5.39%
Gỗ	553.41	-0.91%	-3.67%	2.48%
Vàng	2,026.46	-1.36%	-0.07%	-0.16%
Quặng sắt	131.00	-1.50%	-7.42%	-0.76%
Thép cuộn cán nóng	925.00	-3.95%	-12.57%	-15.60%
Nông nghiệp				
Dường	22.52	4.21%	6.68%	-10.24%
Cao su	154.10	0.39%	3.28%	8.37%
Cà phê	185.25	2.92%	1.34%	-5.00%
Lợn hơi	70.40	-2.09%	0.57%	0.43%
Lúa mì	581.00	-2.46%	-2.56%	-6.37%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 16/01/2024

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (tỷ đồng)	KLGD (CP)
MWG	147,111	1,351,900
STB	75,811	1,521,300
VPB	50,911	290,290
VCB	50,695	564,693
BID	26,742	573,904

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (tỷ đồng)	KLGD (CP)
VIX	40,000	2,050,400
HPG	16,868	610,100
MBB	13,077	613,700
NKG	10,096	419,300
E1VFVN30	8,264	412,400

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

GLOBAL AWARDS 2023 WINNER